

Vượt qua ngôn ngữ, hình thức của một bản Di chúc thông thường, những vấn đề viết về xây dựng Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bản di chúc đã để lại những lý luận sâu sắc.



Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp mặt thân mật các đại biểu của Đoàn liên hoan Anh hùng, Chiến sĩ thi đua ngành nông nghiệp và Đoàn công toàn quốc tại Hà Nội, ngày 23/5/1957. Ảnh: TTXVN

Một trong những nội dung quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại đầu tiên trong bản Di chúc là vấn đề xây dựng Đảng. Vượt qua ngôn ngữ, hình thức của một bản Di chúc thông thường, những vấn đề viết về xây dựng Đảng của Người trong Di chúc đã để lại những lý luận sâu sắc.

Đoàn kết là sức mạnh của Đảng

Nói về Đảng, trước hết Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vai trò trí tuệ, vai trò tổ chức và lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta: "Như đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến bộ trong những ngày tháng khác."

Đây là sự kiện mang tính lý luận và thực tiễn sâu sắc về vai trò của Đảng. Thực tiễn cho thấy, từ khi được thành lập, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành Cách mạng Tháng Tám

th ng l i, l p nên nhà n c công nông đ u tiên trong l ch s dân t c.

Ti p đó, Đ ng lãnh đ o nhân dân ti n hành cu c kháng chi n anh dũng ch ng th c dân Pháp xâm l c.

Và cho đ n thi i đi m Ng i vi t Di chúc, Đ ng đã và đang lãnh đ o nhân dân ti n hành hai nhi m v chi n l c: xây d ng ch nghĩa xã h i i mi n B c và đ u tranh gi i phóng mi n Nam ti n t i th ng nh t n c nhà.

Bác kh ng đ nh y u t c t l i d n đ n s t ch c, lãnh đ o thành công c a Đ ng đó là: "Nh đoàn k t ch t ch , m t lòng m t d ph c v giai c p, ph c v nhân dân, ph c v T qu c." Nh v y, hai y u t quan tr ng giúp cho Đ ng có kh năng t ch c, lãnh đ o, t p h p đ c đông đ o qu n chúng nhân dân, phát huy đ c s c m nh c a c dân t c trong s nghi p cách m ng là s đoàn k t ch t ch trong Đ ng và Đ ng m t lòng, m t d ph c v giai c p, ph c v nhân dân, ph c v T qu c.

Hai y u t này có m i quan h ch t ch v i nhau. Đ ng có đoàn k t ch t ch thì m i thi c hi n đ c tôn ch , m c đích ph c v giai c p, ph c v nhân dân, ph c v T qu c. Ng c l i, ph c v giai c p, ph c v nhân dân, ph c v T qu c là c s đ t o ra và c ng c s đoàn k t, th ng nh t trong Đ ng.

Bác cũng kh ng đ nh: "Đoàn k t là m t truy n th ng c c k quý báu c a Đ ng và c a dân ta. Các đ ng chí t Trung ng đ n các chi b c n ph i gi gìn s đoàn k t nh t trí c a Đ ng nh gi gìn con ng i c a m t mình."

Th t v y, đoàn k t là m t n i dung quan tr ng trong h giá tr truy n th ng c a dân t c Vi t Nam đ c hình thành, c ng c và phát tri n lâu dài trong công cu c d ng n c và gi n c.

Là ng i sáng l p ra Đ ng C ng s n Vi t Nam, h n ai h t, Bác hi u rõ đoàn k t có s c m nh to l n nh th nào.

Đồng chí lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đoàn kết luôn là truyền thống chi phối mọi cách mạng lâu dài nhất quán, có ý nghĩa sống còn, quyết định thành bại của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Đoàn kết trong Đảng chính là sức mạnh của đoàn kết toàn dân và đoàn kết quốc tế, là sức mạnh của Đảng và là nguồn gốc của mọi thắng lợi. Do đó, trong công tác xây dựng Đảng, vấn đề đoàn kết đã được Bác đặt lên hàng đầu.

So sánh giữa "giữ gìn đoàn kết nhất trí trong Đảng như giữ gìn con mắt của mắt mình" hàm chứa ẩn ý rất sâu sắc. Có giữ gìn được đoàn kết trong Đảng mới giúp cho Đảng sáng suốt trong tổ chức, lãnh đạo nhân dân, trong xác định đường lối cách mạng. Ngược lại, Đảng không giữ gìn được sự đoàn kết, khác nào mắt bịt hỏng con mắt, như người mù không thể đường đi.

Có thể thấy, chủ trương đoàn kết nhưng mà Bác sáng lập ra 5 từ "đoàn kết" cho thấy đây là một điều kiện không thể thiếu, một điều kiện tất yếu khi Đảng muốn xây dựng, phát triển trong sạch, vững mạnh.

Không những chỉ ra vai trò to lớn của sự đoàn kết, Bác còn chỉ ra cách thức, phương pháp thực hiện đoàn kết nhất trí trong Đảng.

Bác viết: "Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau." Đây không chỉ là sự đúc kết, khái quát mang tính lý luận sâu sắc mà còn là biểu hiện tầm cao trí tuệ của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Sinh thời, Người từng nêu lên mối quan hệ giữa thực hiện dân chủ và đoàn kết trong Đảng: Không thực hiện dân chủ thì không đoàn kết được, nhất là dân chủ trong Đảng. Vì Đảng ta có quy mô lớn, không dân chủ trong Đảng thì làm sao dân chủ trong dân được. Nếu có dân chủ mà Đảng ta đã khờ dại, phát huy cao nhất trí tuệ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của mình. Nếu có dân chủ trong Đảng nên đã khắc phục được tình trạng bè cánh, cục bộ, đả phá phương pháp chính nghĩa, quan liêu, hách dịch, của quy, xa rời quần chúng.

Vì vậy, "thực hành dân chủ rộng rãi" là điều vô cùng cần thiết trong Đảng. Bên cạnh đó, phê bình và tự phê bình cũng là một nguyên tắc trong sinh hoạt Đảng, là quy luật phát triển và là vũ khí sắc bén của Đảng.

Phê bình và tự phê bình không ngừng để sửa chữa khuyết điểm trong Đảng, làm cho đảng viên tiên tiến và mạnh lên mà còn khuyến khích Đảng thật sự chân chính. Khi căn dặn về thành lập phê bình và tự phê bình trong Đảng, Bác lưu ý phải tiến hành "thực hành xuyên và nghiêm chỉnh." Bởi lẽ, nếu không thực hiện hành thực hành xuyên, lúc làm, lúc không thì sẽ phê bình và tự phê bình không kịp thời; mặt khác, nếu tiến hành không nghiêm chỉnh, qua loa, hình thức, "dĩ hòa vi quý" thì không có hiệu quả, thậm chí còn phản tác dụng.



Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện tại Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua chống Mỹ cứu Quốc (Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua lần thứ IV) diễn ra tại Hà Nội tháng 12/1966. Ảnh: TTXVN

Bác cũng không quên nhắc nhở cán bộ, đảng viên "phải có tình thắm đượm yêu lẫn nhau." Bởi trên cơ sở tình đồng chí thắm đượm yêu lẫn nhau thì mới thực hiện được "dân chủ rộng rãi," mới "thực hành xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình." Không có tình đồng chí thắm đượm yêu lẫn nhau sẽ dẫn đến dân chủ hình thức, tự phê bình và phê bình không nghiêm túc.

"Mối đồng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng"

Trong Di chúc, nói về Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyến khích: "Đảng ta là một đảng cộng sản quy củ" tức là chính quy củ do Đảng Cộng sản thực hiện và lãnh đạo là chính quy củ của dân, do dân và vì dân. Do đó, người yêu cầu: "Mối đồng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư."

Vì đạo đức cách mạng là "nền tảng," là "cái gốc" của mọi công việc. Bởi "có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thử thách, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước. Vì lợi ích chung của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc và của loài người mà không ngại hy sinh tất cả lợi ích riêng của cá nhân mình. Khi cần, thì sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình cũng không tiếc," "Có đạo đức cách mạng thì khi gặp thu hẹp lợi ích và thành công cũng vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chấp thuận, khiêm tốn, "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ"; lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa và mất hứng thú; không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hoá."

Có thể nói, đạo đức cách mạng chính là cần sự giúp đỡ của Đảng viên và cán bộ giáo dục, thuyết phục và lãnh đạo quần chúng nhân dân, là tầm gương sáng cho mọi người noi theo.

Bên cạnh đó, người cán bộ, đảng viên cũng cần phải "thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư." Bởi một dân tộc biết cần, kiệm, liêm, là một dân tộc giàu và vững chắc, mạnh mẽ tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ. Cần, Kiệm, Liêm, là gốc rễ của Chính. Như một cây cần có gốc rễ, lá cần có cành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn.

Và câu cuối cùng trong phần nói về Đảng trong Di chúc, Bác viết: "Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đi đầu thật trung thành của nhân dân."

Đảng Đảng ta thật trong sạch, xứng đáng là người lãnh đạo, là người đi đầu thật trung thành của nhân dân, Bác căn dặn: "Trước mắt quần chúng, không phải ta cần viết lên trán chữ "cộng sản" mà ta được yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mẫu mực cho người ta bắt chước."

Bác cũng nhắc nhở rằng, trong học tập, lao động, công tác cũng như trong cuộc sống đời thường của từng người ở xã hội ta vào thời kỳ cách mạng nào cũng thế, nếu sự bắt liêm, bắt chính, lãng phí, tham ô, lợi ích riêng, vô trách nhiệm, thu vén cá nhân, ích kỷ vì lợi ích của mình.. còn tồn tại đâu đó bằng sự dè dặt trách nhiệm chính mình, vì tập thể và cộng đồng thì đó là "kẻ thù nội tâm" nguy hiểm khôn lường.

Không ngừng chăm lo xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Thành lập Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, suốt 50 năm qua, Đảng ta đã không ngừng xây dựng, chỉnh đốn cơ sở chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

Nghị quyết Trung ương 23, khóa III (tháng 12/1974) về xây dựng Đảng đã tạo sức mạnh, sự thống nhất ý chí, hành động của Đảng, lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến toàn thắng.

Đại hội VI của Đảng (tháng 12/1986) là sự phê bình, phê bình nghiêm túc, mặt cuộc chỉnh đốn nội bộ để đổi mới hoàn chỉnh chỉnh đốn nội bộ.

Hội nghị Trung ương 3, khóa VII (tháng 6/1992) về đổi mới, chỉnh đốn Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới phát triển mạnh mẽ vượt qua thách thức của sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô...

Với thành quả của các chặng đường đấu tranh cách mạng, trực tiếp là của công cuộc đổi mới, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đánh giá đợt nổi dậy của bao giờ có đợt cõ đõ và võ thõ nhõ ngày nay. Đó là kết quả sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong đó có sự hy sinh quên mình và đóng góp quan trọng của cán bộ, đảng viên. Chúng ta có quyền tự hào về bản chất tốt đẹp, truyền thống anh hùng và lịch sử vẻ vang của Đảng ta-Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, đội tiên phong của dân tộc Việt Nam anh hùng.